TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CON CUÔNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2025/ST - HNGĐ
Ngày 19/6/2025.
V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Ông Bùi Thế Hiền, ông Kha Văn Minh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Phan Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 76/2025/TLST - HNGĐ ngày 17/4/2025 về việc "*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị L, sinh năm 1996.

2. Bị đơn: Anh Lương Trung T, sinh năm 1993.

Cùng địa chỉ: Bản Đ T, xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Chị L có mặt, anh T vắng mặt không có lý do.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Lê Thị L: Ông Phạm Thế Kỷ - Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện của nguyên đơn, lời trình bày tại Tòa án và tại phiên tòa chị Lê Thị L trình bày: Chị với anh Lương Trung T kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An vào ngày 11/8/2014 trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2023 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn do quan điểm sống không phù hợp, anh T không chịu khó làm ăn, không quan tâm đến gia đình, vợ, con, thường

xuyên uống rượu về quậy phá trong nhà. Việc vợ, chồng mâu thuẫn đã được hai bên gia đình khuyên nhủ, hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả và vợ, chồng đã ly thân từ cuối năm 2023 đến nay. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh T thực sự không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Lương Trung T.

Về con chung: Chị và anh Lương Trung T có 02 người con chung với nhau là Lương Trung Tr, sinh ngày 18/6/2014 và Lương Trung H, sinh ngày 04/11/2020. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cả 02 người con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện nay chị và anh Lương Trung T không nợ một tổ chức hay cá nhân nào.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm anh Lương Trung T đều vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ giấy triệu tập nhiều lần nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 204; 207; 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Áp dụng: khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử cho chị Lương Thị L được ly hôn anh Lương Trung T, giao con chung cho chị L nuôi dưỡng, về tài sản chị L không yêu cầu nên không xem xét, chị L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Lê Thị L có ý kiến: Tình cảm hôn nhân giữa chị Lê Thị L và anh Lương Trung T không hạnh phúc vì anh T là người không quan tâm chăm sóc gia đình và vợ, con; Chị L và anh T ly thân đã lâu. Nay đề nghị HĐXX cho chị Lê Thị L được ly hôn anh Lương Trung T; Giao con chung cho chị L nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình, bị đơn có địa chỉ tại huyện Con Cuông nên Tòa án nhân dân huyện Con Cuông thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 03/6/2025 bị đơn anh Lương Trung T vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa, Tòa án đã niêm yết Quyết định hoãn phiên, trong Quyết định hoãn phiên tòa, Tòa án có ấn định thời gian mở lại phiên tòa để anh T biết nhưng anh T vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Lương Trung T là đúng với quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa chị Lê Thị L và anh Lương Trung T có đăng ký kết hôn tại UBND xã T N, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống do các bên không biết yêu thương, tôn trọng lấn nhau, anh T không quan tâm, chăm lo đến gia đình. Theo chị L việc vợ chồng mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả và vợ chồng đã ly thân từ cuối năm 2023 đến nay. Xét tình cảm vợ chồng giữa chị Lê Thị L và anh Lương Trung T thật sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị L như lời người bảo vệ quyền lợi cho chị Lành là có căn cứ.

Về con chung: Chị Lê Thị L và anh Lương Trung T có 02 người con chung với nhau là Lương Trung Tr, sinh ngày 18/6/2014 và Lương Trung H, sinh ngày 04/11/2020. Nay ly hôn chị L có nguyện vọng được nuôi con. Xét thấy khi cha, mẹ ly hôn, việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng phải nhằm đảm bảo cho con sự phát triển tốt nhất cả về vật chất lẫn tinh thần, đồng thời theo nguyện vọng của con trên 07 tuổi là được ở với mẹ khi cha mẹ ly hôn. Như vậy nguyện vọng của chị L là chính đáng, thể hiện tinh thần và trách nhiệm của cha mẹ dành cho con. Để đảm bảo cuộc sống tốt nhất cho các cháu. Hội đồng xét xử thấy rằng cần giao cháu Lương Trung Tr và Lương Trung H cho chị Lê Thị L trực tiếp nuôi dưỡng như lời người bảo vệ quyền lợi cho chị Lành là hợp lý.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

Về tài sản chung: Chị Lê Thị L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét và hiện nay chị không nợ một tổ chức hay cá nhân nào. Nếu sau nay anh Lương Trung T có khởi kiện thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

Về án phí: Chị Lê Thị L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 58, các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 207; 227; 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lê Thị L ly hôn anh Lương Trung T.

Về con chung: Giao cháu Lương Trung Tr, sinh ngày 18/6/2014 và Lương Trung H, sinh ngày 04/11/2020 cho chị Lê Thị L nuôi dưỡng cho đến lúc cháu Tr và cháu H đủ 18 tuổi, trưởng thành. Sau khi ly hôn anh Lương Trung T có quyền thăm non, chăm sóc con chung không ai được cản trở, vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: Áp dụng điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Lê Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp 300.000 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000797 ngày 27/4/2025. Chị Lê Thị L đã nộp đủ án phí ly hôn.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh NA;
- VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã T N;
- Lưu hồ sơ -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Văn Bảo